

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**                      **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **68/2026/QĐST-D**, ngày 16 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 04 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 414/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc: Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: ấp P, xã H, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:

Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1993;

Địa chỉ: ấp P, xã H, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1973;

Địa chỉ: ấp Phú, xã Đại Điền, tỉnh Vĩnh Long

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1 Anh Nguyễn Văn H1 là đại diện theo uỷ quyền của anh Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn H2 đã thoả thuận được các nội dung:

Ông Nguyễn Văn H2 có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn H số tiền 513.495.000 đồng, trong đó tiền gốc là 450.000.000 đồng, tiền lãi là 63.495.000 đồng.

Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi

hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ghi nhận các đương sự không có tranh chấp về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 25, tờ bản đồ số 2, diện tích 3154,9m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp P, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre).

## 2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm số tiền 12.269.000 đồng ông Nguyễn Văn H2 phải chịu theo quy định pháp luật.

H3 lại cho anh Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011826 ngày 10 tháng 12 năm 2025, số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011824 ngày 10 tháng 12 năm 2025, số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.500.000 đồng theo biên lai thu số 0011823 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Luru HS, VP.

## **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Yến**